

CURRENT SITUATION AND SOLUTIONS FOR DEVELOPING CAVE TOURISM IN PHONG NHA - KE BANG NATIONAL PARK

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP PHÁT TRIỂN DU LỊCH HANG ĐỘNG Ở VƯỜN QUỐC GIA PHONG NHA - KÊ BÀNG

Hồ An Phong

UBND tỉnh Quảng Bình

ABSTRACT: *This article studies theoretical and practical issues related to cave tourism development in Phong Nha - Ke Bang National Park (PN - KB National Park). The results have been researched to evaluate the potential and current status of tourism development and cave tourism development in PN - KB National Park in recent times. At the same time, it surveys and evaluates tourists' access to cave tourism information sources in PN - KB National Park; tourists' satisfaction with products, human resources, tangibility, brand; behavioral intentions of tourists. On that basis, the study evaluates the achieved results, limitations and causes of limitations in cave tourism development in PN - KB National Park, thereby proposing 6 solutions to effectively exploit and develop cave tourism in PN - KB National Park.*

Keywords: *Phong Nha - Ke Bang National Park, cave tourism, Quang Binh.*

TÓM TẮT: *Bài viết nghiên cứu những vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến phát triển du lịch hang động ở Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (VQG PN - KB). Kết quả đã nghiên cứu đánh giá tiềm năng, thực trạng phát triển du lịch, phát triển du lịch hang động tại VQG PN - KB trong thời gian qua. Đồng thời, khảo sát đánh giá khách du lịch về tiếp cận nguồn thông tin du lịch hang động VQG PN - KB; sự hài lòng của khách du lịch về sản phẩm, nguồn nhân lực, tính hữu hình, thương hiệu; ý định hành vi của khách du lịch. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đánh giá những kết quả đạt được, những hạn chế và nguyên nhân hạn chế trong phát triển du lịch hang động ở VQG PN - KB, từ đó đề xuất 6 giải pháp nhằm khai thác phát triển có hiệu quả và bền vững du lịch hang động ở VQG PN - KB.*

Từ khóa: *Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, du lịch hang động, Quảng Bình.*

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Quảng Bình là địa phương có nhiều tiềm năng phát triển du lịch với nhiều cảnh quan thiên nhiên, thắng cảnh nổi tiếng. Đặc biệt, có hệ thống địa mạo được hình thành trên 400 triệu năm, chứa đựng hàng nghìn hang động lớn nhỏ. Đến nay đã khảo sát được hơn 400 hang động, trong đó có 52 hang động đã được khai thác phát triển du lịch, góp vai trò quan trọng đối với sự phát triển ngành du lịch tỉnh Quảng Bình trong

thời gian qua. Trong đó nổi bật nhất là Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng (VQG PN - KB) đã được UNESCO 2 lần công nhận Di sản thiên nhiên thế giới bởi những giá trị nổi bật mang tính toàn cầu về địa chất, địa mạo và đa dạng sinh học. Vườn có diện tích 343.181 ha với hơn 400 hang động, các sông ngầm và hệ thống động thực vật quý hiếm nằm trong Sách đỏ Việt Nam và Sách đỏ Thế giới. Trong hệ thống hang động khai thác phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Bình, số

hang động tại VQG PN - KB chiếm trên 90% với các hang động nổi tiếng như: Động Phong Nha, Động Thiên Đường, hang Sơn Đoòng, hang Én, hang Pigmy,...

Đến nay, VQG PN - KB đã khai thác phát triển loại hình, sản phẩm du lịch hang động độc đáo và hấp dẫn góp phần quan trọng trong phát triển du lịch hang động và du lịch tỉnh Quảng Bình. Tuy nhiên, thực tiễn phát triển du lịch hang động ở VQG PN - KB vẫn còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế và chưa khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế. Xuất phát từ thực tiễn đó, bài viết ***“Thực trạng và giải pháp phát triển du lịch hang động ở Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng”*** nhằm mục tiêu nghiên cứu thực trạng; đánh giá những kết quả đạt được, những nguyên nhân hạn chế, làm cơ sở đề xuất các giải pháp nhằm khai thác phát triển du lịch hang động tại VQG PN - KB có hiệu quả và bền vững.

Trong bài viết, tác giả sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- *Phương pháp thu thập thông tin:* Nghiên cứu tiến hành thu thập thông tin thứ cấp từ các tài liệu đã được công bố liên quan đến khai thác và phát triển du lịch hang động. Thu thập thông tin sơ cấp qua điều tra bảng hỏi các vấn đề liên quan đến các chỉ tiêu phát triển du lịch bền vững tại VQG PNKB. Đối tượng điều tra là khách du lịch. Cỡ mẫu được xác định theo công thức Cochran (1997) là: 120 khách du lịch đến và sử dụng các sản phẩm du lịch hang động tại VQG PN – KB (trong đó 80 khách du lịch nội địa và 40 khách du lịch quốc tế).

- *Phương pháp xử lý dữ liệu:* Các dữ liệu sau khi thu thập sẽ được tổng hợp, xử lý bằng kỹ thuật phân tích mô tả trong phần mềm SPSS. Phiếu điều tra sử dụng thang điểm Likert 5 để đối tượng được phỏng vấn

lựa chọn mức độ phù hợp (với điểm 1 là mức độ thấp nhất (rất thấp) đến điểm 5 là mức độ tốt nhất (rất cao)).

- *Phương pháp phân tích, tổng hợp:* Nghiên cứu sử dụng các phương pháp tổng quan tài liệu, phương pháp thống kê và các phương pháp phân tích kinh tế.

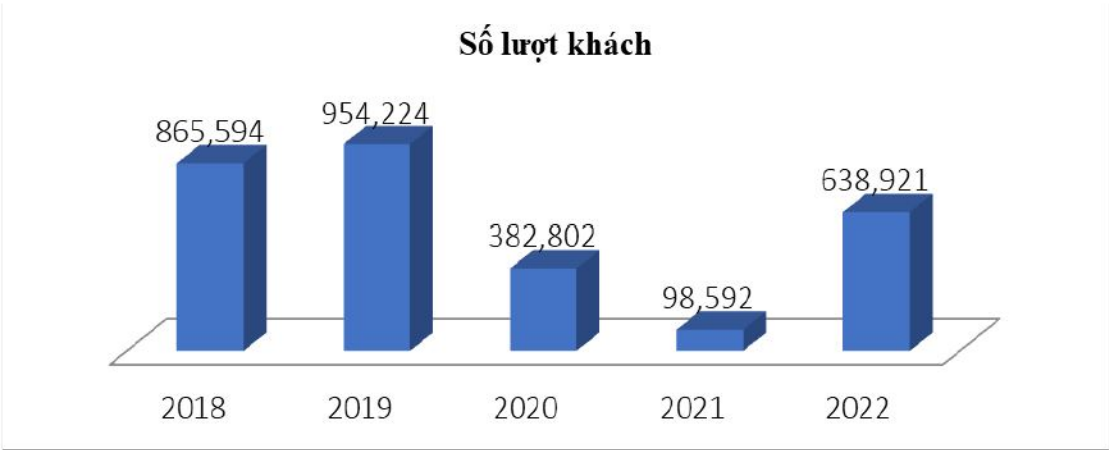
2. NỘI DUNG

VQG PN - KB nằm ở phía Tây huyện Bố Trạch, giáp với biên giới Việt - Lào, cách thành phố Đồng Hới khoảng 50km theo hướng Tây Bắc. Từ khi thành lập năm 2001 đến nay, vườn đã được UNESCO công nhận là di sản thiên nhiên thế giới 2 lần, lần đầu tiên năm 2003 và lần thứ 2 năm 2015. Đến năm 2017, vườn đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, tỉnh Quảng Bình đến năm 2030 với tổng diện tích vùng đệm là 219.855,34ha thuộc 13 xã, nâng tổng diện tích VQG PN - KB bao gồm cả vùng đệm là 343.181,34ha. Vườn có tiềm năng phát triển du lịch phong phú, đa dạng và hiện nay đang phát triển các sản phẩm du lịch gồm: du lịch khám phá thiên nhiên, thám hiểm hang động, du lịch tham quan hang động, du lịch trải nghiệm gắn với với hệ sinh thái rừng, du lịch tìm hiểu lịch sử cách mạng. Ngoài ra, hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch ngày càng phát triển: hiện có trên 105 cơ sở lưu trú với các loại hình như khách sạn, nhà nghỉ, homestay; 31 cơ sở dịch vụ ăn uống; 410 đò phương tiện (thuyền) thực hiện dịch vụ vận chuyển khách du lịch; 07 đơn vị dịch vụ du lịch hành (5 quốc tế và 2 nội địa). Ngoài ra, còn nhiều đại lý của công ty lữ hành được đặt tại khu vực trung tâm Phong Nha.

Tình hình khách du lịch đến VQG PN - KB thể hiện qua Hình 1 cho thấy, tổng

lượng khách đến tham quan tại vườn trong giai đoạn 2018 - 2023 đạt hơn 3 triệu lượt, trong đó khách quốc tế gần 500.000 lượt. Tuy nhiên, tổng lượt khách du lịch đến tham quan trong giai đoạn này hàng năm có nhiều biến động, trước đại dịch Covid-19

(năm 2018, năm 2019) tăng mạnh, trong đại dịch (năm 2020, năm 2021) giảm mạnh và sau đại dịch, kể từ năm 2022 đến nay có xu hướng tăng nhanh trở lại, nhưng lượng khách du lịch đến tham quan tại đây vẫn chưa đạt được mức so với trước đại dịch.

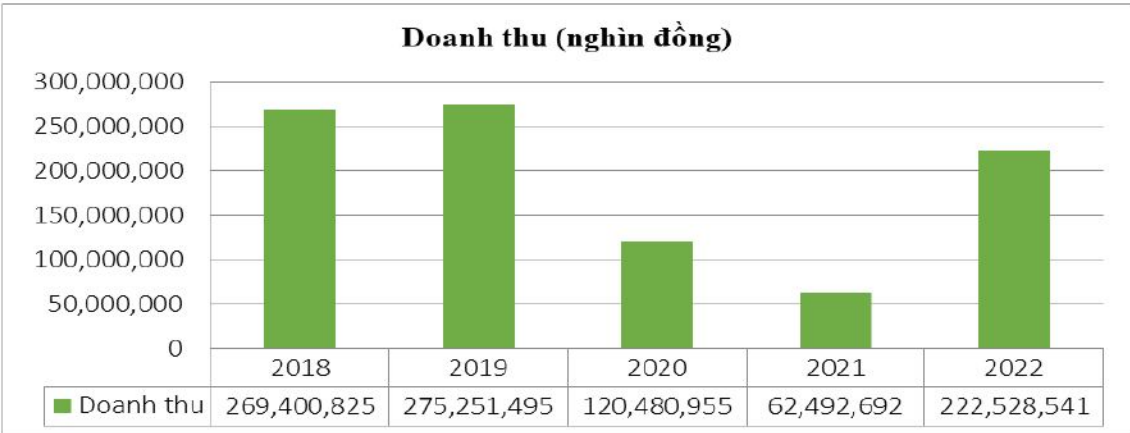


Hình 1. Tổng lượt khách đến tham quan VQG PN - KB giai đoạn 2018 - 2022

Nguồn: Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình

Tình hình doanh thu du lịch tại VQG PN - KB giai đoạn 2018 - 2022 được thể hiện qua Hình 2 cho thấy, cả giai đoạn doanh thu từ phí và lệ phí khách du lịch tham quan đạt trên 900 tỷ đồng. Tuy nhiên,

do ảnh hưởng của đại dịch Covid nên doanh thu giảm mạnh trong các năm 2020, năm 2021 và tăng trở lại năm 2022, nhưng mức tăng này vẫn thấp hơn so với năm 2019 là 20%.



Hình 2. Tình hình doanh thu du lịch tại VQG PN- KB giai đoạn 2018 - 2022

Nguồn: Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình

Kết quả phát triển du lịch ở VQG PN - KB không chỉ đóng góp phát triển kinh tế mà còn là giải pháp hữu hiệu để bảo tồn di sản, giảm áp lực lên tài nguyên thông qua tạo việc làm cho người dân. Cụ thể, phát triển du lịch đã tạo điều kiện cho hơn 3.000 người dân vùng đệm tham gia vào hoạt động dịch vụ du lịch như ăn uống, nghỉ ngơi, giải trí, sản xuất hàng lưu niệm; tham gia vào các tổ bảo vệ rừng, nhóm bảo tồn

thôn, bản, hướng dẫn viên du lịch, porter, đội chèo thuyền phục vụ khách du lịch, nhân viên chụp ảnh.

2.1. Thực trạng khai thác phát triển du lịch hang động tại VQG PN - KB

2.1.1. Thực trạng khảo sát hang động phục vụ phát triển du lịch

Thực trạng khảo sát các hang động phục vụ phát triển du lịch tại VQG PN - KB thể hiện qua Bảng 1.

Bảng 1. Số lượng các hang động đang khai thác du lịch và các hang động có tiềm năng du lịch đã khảo sát tại VQG PN - KB

Địa điểm	Hang động đang khai thác phát triển du lịch		Hang động có tiềm năng du lịch đã khảo sát	
	Số lượng (hang, động)	Tỷ lệ (%)	Số lượng (hang, động)	Tỷ lệ (%)
VQG PN -KB	43	82,7	45	90
Ngoài VQG	9	17,3	5	10
Tổng	52	100	50	100

Nguồn: Sở Du lịch tỉnh Quảng Bình

Qua Bảng 1 cho thấy số lượng hang động khai thác và phát triển du lịch tại VQG PN - KB chiếm trên 82,7% số lượng hang động đang khai thác và phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Bình; số lượng hang động có tiềm năng du lịch đã khảo sát là 50 (9 hang động khảo sát chi tiết và 41 hang động khảo sát sơ bộ), trong đó VQG PN - KB có số hang, động chiếm 90%. Mặc dù, VQG PN - KB có số hang động đang khai thác và phát triển du lịch chiếm tỷ lệ cao nhất ở tỉnh Quảng Bình và cao so với các địa phương trong nước có tiềm năng du lịch hang động nhưng vẫn còn chiếm tỷ lệ thấp trong tổng số hang động ở tỉnh Quảng Bình nói chung và VQG PN - KB nói riêng.

Trên cơ sở tiềm năng và lợi thế, VQG PN - KB đã khai thác phát triển các loại hình du lịch hang động gồm:

Loại hình tham quan hang động đại

trà: Những hang động trong nhóm này thường dễ tiếp cận với các đoạn đường bê tông, các lối đi bằng gỗ có tay vịn hai bên hoặc có thể tiếp cận bằng thuyền. Bên trong có hệ thống đèn chiếu sáng, bảng chỉ dẫn cụ thể, giới hạn khu vực cho phép tham quan. Thời gian tham quan nhóm hang động này khoảng một vài tiếng. Các hang động đang khai thác: động Phong Nha, động Tiên Sơn, động Thiên Đường...

Loại hình thám hiểm hang động theo nhóm: Đây là loại hình du lịch thiên nhiên, khám phá mạo hiểm, có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của khách du lịch. Loại hình này được tổ chức theo từng nhóm du khách, có yêu cầu về độ tuổi, đảm bảo sức khỏe, các tiêu chí quy định và có hướng dẫn viên đi kèm. Thời gian thám hiểm mỗi hang động khoảng 1 đến 2 ngày. Những hoạt động tăng giá trị trải nghiệm có thể bao

gồm cắm trại, dã ngoại, bơi trên sông ngầm, chèo thuyền... Các hang động đang khai thác: hệ thống Tú Làn, khám phá hang Đại Á - Over - Pygmy...

Loại hình thám hiểm hang động cao cấp: Loại hình này cung cấp cho phân khúc khách hàng cao cấp và những du khách thích trải nghiệm tiếp cận chiều sâu của các hang động, được tổ chức theo từng nhóm nhỏ. Thời gian đối với dạng tour này có thể từ 2 ngày đến 1 tuần. Hang động đang khai thác: hang Sơn Đoòng.

2.1.2 Đánh giá thực trạng phát triển du lịch hang động tại VQG PN - KB qua số liệu điều tra khảo sát

Nghiên cứu tiến hành điều tra khảo sát 120 khách du lịch tại các điểm du lịch hang động tại VQG PN - KB, trong đó có 80 khách du lịch trong nước và 40 khách du lịch Quốc tế. Kết quả điều tra khảo sát ở các nội dung được thể hiện như sau:

- Tiếp cận các nguồn thông tin về du lịch hang động ở VQG PN - KB

Kết quả điều tra khách du lịch tiếp cận các nguồn thông tin du lịch hang động tại VQG PN - KB được thể hiện qua Bảng 2 tập

trung theo 9 nguồn. Trong đó, các nguồn thông tin khách du lịch có sự khác biệt giữa khách quốc tế và khách nội địa. Cụ thể, kênh thông tin khách du lịch nội địa biết nhiều nhất là qua bạn bè, người quen giới thiệu chiếm 96,3%, trong lúc kênh thông tin khách du lịch quốc tế biết nhiều nhất là qua hệ thống Website (*TripAdvisor, Travelokal*) với tỷ lệ biết qua kênh này là 94,9%; kênh thông tin mà khách nội địa biết nhiều thứ hai là qua mạng xã hội (facebook, Instagram) chiếm 93,5%, nhưng đối với khách quốc tế, kênh này chỉ đứng thứ 3 với tỷ lệ 86,4% và kênh mà khách quốc tế biết nhiều thứ hai là qua bạn bè, người quen giới thiệu. Kênh thông tin qua công ty, đại lý du lịch là kênh quan trọng thứ 3 đối với khách nội địa, chiếm 73,8% và quan trọng thứ tư đối với khách quốc tế với tỷ lệ 83,7% khác du lịch được hỏi biết thông tin qua kênh này. Đối với kênh cầm nang du lịch, tạp chí, báo, tỷ lệ khách du lịch nội địa quan tâm rất ít, lần lượt chỉ 28,9% và 38,1 nhưng đối với khách quốc tế thì hai kênh này cũng là những kênh có tỷ lệ khách tiếp cận cao lần lượt với tỷ lệ là 79,9% và 81,1%.

Bảng 2. Thực trạng nguồn thông tin khách du lịch tiếp cận về du lịch hang động ở VQG PN - KB

Kênh thông tin	Khách nội địa		Khách quốc tế	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Bạn bè, người quen giới thiệu	77	96,3	36	91,2
Mạng xã hội (facebook, Instagram)	75	93,5	35	86,4
Công ty, đại lý du lịch	59	73,8	33	83,7
Website (TripAdvisor, Travelokal)	48	59,5	38	94,9
Hội chợ du lịch	34	42,5	19	46,6
Quảng cáo, tiếp thị trên ti vi, đài	33	41,8	15	37,4
Tạp chí, báo	30	38,1	32	81,0
Tờ rơi quảng cáo	26	33,0	9	22,8
Cầm nang du lịch	23	28,9	32	79,9

Nguồn: Kết quả điều tra và tính toán của tác giả năm 2023

- Đánh giá sự hài lòng của khách du lịch đối với sự an toàn, an ninh trật tự và vệ sinh môi trường tại các điểm tham quan du lịch hang động tại VQG PN - KB.

Kết quả khảo sát được thể hiện qua Bảng 3 cho thấy khách du lịch đã hài lòng

khá cao đối với sự an toàn, an ninh trật tự và vệ sinh môi trường tại các điểm tham quan du lịch hang động tại VQG PN - KB với mức đánh giá trên 3,5 trong thang điểm đánh giá từ (1 - Không hài lòng và 5 - Rất hài lòng).

Bảng 3. Đánh giá sự hài lòng của khách du lịch đối với sự an toàn, an ninh trật tự và vệ sinh môi trường tại các điểm tham quan du lịch hang động tại VQG PN - KB

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Điểm TB
	1	2	3	4	5	
Cảm thấy an toàn về tính mạng khi sử dụng các sản phẩm du lịch hang động	1	5	30	75	9	3,7
Đã có đầy đủ các thông tin hướng dẫn an toàn, các bước tham quan, khám phá hang động	0	2	25	75	18	3,9
Đã có đầy đủ các phương án xử lý thay thế trong tình huống bất ngờ, khẩn cấp	0	3	42	70	5	3,6
Điều kiện an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường tại các khu, điểm du lịch hang động được bảo đảm	0	0	33	79	8	3,8

Nguồn: Kết quả điều tra và tính toán của tác giả năm 2023

- Đánh giá sự hài lòng đối với năng lực của đội ngũ nhân viên du lịch hang động tại VQG PN - KB.

Kết quả khảo sát được thể hiện qua Bảng 4 cho thấy khách du lịch có mức độ hài lòng chưa cao đối với năng lực của đội

ngũ nhân viên du lịch. Trong đó, mức độ hài lòng thấp nhất là tiêu chí trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ chỉ đạt điểm trung bình là 2,9 trong thang điểm đánh giá từ (1 - Không hài lòng và 5 - Rất hài lòng).

Bảng 4. Đánh giá sự hài lòng của khách du lịch đối với năng lực của đội ngũ nhân viên làm việc tại các hang động du lịch ở VQG PN - KB

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Điểm TB
	1	2	3	4	5	
Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ đáp ứng tốt yêu cầu	5	21	75	19	0	2,9
Có kỹ năng và phương pháp giải quyết tình huống đảm bảo kịp thời và linh hoạt	3	17	72	26	2	3,1
Có kỹ năng tốt trong giao tiếp, ứng xử và thấu hiểu khách hàng	4	18	73	23	2	3,0
Có ý thức bảo vệ môi trường và hướng dẫn du khách chung tay bảo vệ môi trường	2	15	33	60	10	3,5

Nguồn: Kết quả điều tra và tính toán của tác giả năm 2023

- Đánh giá sự hài lòng của khách du lịch với tính hữu hình của du lịch hang động tại VQG PN - KB.

Kết quả khảo sát được thể hiện qua Bảng 5 cho thấy khách du lịch hài lòng khá cao tính hữu hình của du lịch hang động tại VQG PN

- KB. Tuy nhiên, do đặc điểm phát triển du lịch hang động nên tiêu chí “*Địa điểm du lịch có vị trí giao thông thuận lợi, dễ di chuyển*” là có mức độ thấp nhất với điểm trung bình đánh giá là 2,8 điểm.

Bảng 5. Đánh giá sự hài lòng của khách du lịch đối với tính hữu hình của du lịch hang động tại VQG PN - KB

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Điểm TB
	1	2	3	4	5	
Địa điểm du lịch hang động có vị trí giao thông thuận lợi, dễ di chuyển	5	27	73	15	0	2,8
Các địa điểm cắm trại, dừng chân, trong chuyến du lịch hang động được chuẩn bị tốt	2	15	63	31	9	3,3
Các sản phẩm dịch vụ ăn uống tại các điểm tham quan du lịch hang động được phục vụ đầy đủ, ngon và hấp dẫn	0	9	58	36	17	3,5
Không có tình trạng lôi kéo, đông đúc, quá tải tại các điểm tham quan	0	7	64	42	7	3,4

Nguồn: Kết quả điều tra và tính toán của tác giả năm 2023

- Đánh giá về thương hiệu và sản phẩm du lịch hang động tại VQG PN - KB.

Kết quả khảo sát được thể hiện qua Bảng 6 cho thấy khách du lịch có mức độ hài lòng cao đối với thương hiệu và sản

phẩm du lịch hang động VQG PN - KB, trong 4 tiêu chí đánh giá, có 3 tiêu chí mức điểm đánh giá trên 4 trong thang điểm đánh giá từ (1 - Không hài lòng và 5 - Rất hài lòng).

Bảng 6. Đánh giá của khách du lịch đối với thương hiệu và sản phẩm du lịch hang động tại VQG Phong Nha - Kẻ Bàng

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Điểm TB
	1	2	3	4	5	
Du lịch hang động tại VQG PN - KB có sự khác biệt và được biết đến nhiều hơn so với các địa điểm du lịch hang động khác trong và ngoài nước	0	0	23	63	34	4,1
Sản phẩm du lịch hang động tại VQG PN - KB phong phú và phù hợp đối tượng khách hàng	0	0	14	37	69	4,5
Các hoạt động trải nghiệm, khám phá hang động đa dạng, không đơn điệu và đúng như quảng cáo	0	3	40	58	19	3,8
Cảnh quan thiên nhiên hang động độc đáo, hoang sơ và hấp dẫn	0	0	9	36	75	4,6

Nguồn: Kết quả điều tra và tính toán của tác giả năm 2023

- Đánh giá của khách du lịch về giá phí dịch vụ du lịch hang động.

Kết quả khảo sát được thể hiện qua Bảng 7 cho thấy khách du lịch hài lòng cao đối với giá phí dịch vụ du lịch hang động tại

VQG PN - KB. Tuy nhiên, mức đánh giá chưa cao đối với tiêu chí “có nhiều chương trình giảm giá, khuyến mãi tour” với điểm trung bình chỉ đạt 3,3.

Bảng 7. Đánh giá của khách du lịch về giá phí dịch vụ du lịch hang động tại VQG PN - KB

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Điểm TB
	1	2	3	4	5	
Giá vé dịch vụ các tour, điểm du lịch hang động phù hợp và tương xứng với các giá trị nhận được	0	0	21	64	35	4,1
Giá dịch vụ ăn uống tại các khu, điểm du lịch hang động hợp lý	0	3	25	63	29	4,0
Có nhiều chương trình giảm giá, khuyến mãi tour	0	15	62	36	7	3,3

Nguồn: Kết quả điều tra và tính toán của tác giả năm 2023

- Đánh giá của khách du lịch về ý định và hành vi sau khi đi du lịch hang động tại VQG PN - KB.

Kết quả khảo sát được thể hiện qua Bảng 8 cho thấy khách du lịch đã đánh giá

cao về các giá trị mà du lịch hang động tại VQG PN - KB mang lại nên đã có sự đồng ý cao với các tiêu chí đánh giá với điểm trung bình từ 4,3 điểm trở lên.

Bảng 8. Đánh giá của khách du lịch về ý định và hành vi sau khi đi du lịch hang động tại VQG PN - KB

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đánh giá					Điểm TB
	1	2	3	4	5	
Tôi sẽ giới thiệu với bạn bè, người quen đi du lịch hang động ở VQG PN - KB	0	0	7	51	62	4,5
Khi có cơ hội, tôi sẽ quay trở lại để khám phá các sản phẩm du lịch hang động tại VQG PN - KB	0	5	9	48	58	4,3

Nguồn: Kết quả điều tra và tính toán của tác giả năm 2023

2.2. Đánh giá chung thực trạng phát triển du lịch hang động tại VQG PN - KB

2.2.1. Những kết quả đạt được

- VQG PN - KB có hệ thống hang động phong phú và độc đáo, có nhiều tiềm năng, lợi thế phát triển du lịch hang động.

- Đã khai thác và phát triển nhiều loại hình du lịch hang động; nhiều tuyến điểm du lịch hang động hấp dẫn khách du lịch trong nước và quốc tế.

- Du lịch hang động tại vườn đang có vai trò quan trọng trong phát triển du lịch tại

VQG PN - KB nói riêng và du lịch tỉnh Quảng Bình nói chung.

- Hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tại VQG PN - KB đã được quan tâm, đầu tư góp phần vào sự phát triển du lịch hang động thời gian qua.

- Phát triển du lịch hang động đã có sự quan tâm đến bảo vệ môi trường sinh thái.

2.2.2. Những hạn chế và nguyên nhân của hạn chế

- Số lượng hang động khai thác phát triển du lịch còn ít so với số hang động đã được khảo sát và số lượng hang động có tiềm năng phát triển du lịch. Một số hang động được đưa vào khai thác du lịch chưa được đầu tư, nghiên cứu, quảng bá bài bản, chủ yếu là các hoạt động tự phát, chưa có sản phẩm du lịch được cấp phép.

- Việc khai thác tiềm năng lợi thế để phát triển du lịch hang động, vừa đáp ứng nhu cầu của du khách, vừa bảo vệ, gìn giữ cảnh quan môi trường, giữ rừng đang là những khó khăn, thách thức trong công tác quản lý rừng bền vững tại VQG PN-KB và tại các địa phương có phát triển du lịch hang động.

- Cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch hang động đã được đầu tư nhưng chưa đáp ứng cao nhu cầu phát triển.

- Các sản phẩm du lịch hang động chưa đa dạng; việc liên kết các tuyến điểm du lịch chưa hiệu quả; tính chuyên nghiệp trong dịch vụ du lịch còn hạn chế; nhận thức của người dân địa phương ở khu vực phát triển du lịch hang động chưa cao, chưa có các mặt hàng quà tặng, quà lưu niệm đặc trưng.

- Chuỗi cung ứng dịch vụ du lịch chưa thực sự đáp ứng nhu cầu của khách du lịch, do đó số ngày lưu trú và mức chi tiêu bình quân của du khách ở VQG PN - KB còn thấp.

- Khả năng thu hút nhóm khách đem

lại nguồn thu cao, đặc biệt là phân khúc khách quốc tế hạng sang còn hạn chế.

- Phát triển du lịch hang động gặp hạn chế lớn về tính mùa vụ dẫn tới hiệu quả trong khai thác các tài nguyên du lịch và hạ tầng cơ sở phục vụ du lịch.

- Nguồn nhân lực phục vụ du lịch hang động còn thiếu và yếu về kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ.

- Công tác liên kết phát triển du lịch hang động; công tác truyền thông, quảng bá và xúc tiến du lịch còn nhiều hạn chế.

2.3. Giải pháp khai thác và phát triển có hiệu quả và bền vững trong phát triển du lịch hang động tại VQG PN - KB

Để khai thác và phát triển bền vững du lịch hang động tại VQG PN - KB cần thực hiện đồng bộ các giải pháp sau:

Thứ nhất: Xây dựng các cơ chế, chính sách và chiến lược phát triển du lịch hang động. Cụ thể, chính quyền địa phương các cấp tỉnh Quảng Bình và các đơn vị có liên quan cần xác định được tầm nhìn, chiến lược quản lý, điều hành phát triển du lịch hang động, từ đó có các cơ chế, chính sách về hỗ trợ đầu tư, về thị trường, về phát triển cộng đồng, về xây dựng văn hóa du lịch và về ứng dụng khoa học, công nghệ vào phát triển du lịch nói chung và du lịch hang động tại VQG PN - KB nói riêng.

Thứ hai: Phát triển nguồn nhân lực du lịch đáp ứng yêu cầu phát triển trong thời gian tới. Cụ thể, nghiên cứu đánh giá thực trạng nguồn nhân lực du lịch Quảng Bình nói chung và nguồn nhân lực du lịch phục vụ phát triển du lịch hang động tại VQG PN - KB làm cơ sở xây dựng các phương án phát triển về quy mô và chất lượng nguồn nhân lực. Triển khai các khóa đào tạo, tập huấn cho lao động trong ngành du lịch; cho cộng đồng dân cư tham gia các hoạt động

du lịch và cộng đồng dân cư tại các điểm phát triển du lịch hang động.

Thứ ba: Nâng cao chất lượng và làm mới các sản phẩm du lịch hang động hiện đang khai thác nhằm tăng tính trải nghiệm cho du khách thông qua nhiều hoạt động như trekking, leo núi, thám hiểm hang động, chèo thuyền trong các hang động có sông ngầm, ngắm động vật hoang dã. Đồng thời, cần tiếp tục nghiên cứu, khảo sát, xây dựng các tuyến, điểm du lịch hang động mới, có tiềm năng (như động Bùn, động Bí Ẩn tại VQG PN-KB; một số hang động nằm trong hệ thống hang động Tú Làn, huyện Minh Hóa). Xây dựng kịch bản cho các tour du lịch hang động với các loại hình và thời gian khác nhau để phục vụ cho mọi đối tượng khách du lịch. Ngoài ra, nghiên cứu xây dựng các sản phẩm du lịch hang động kết hợp tìm hiểu văn hóa - lịch sử địa phương.

Thứ tư: Nghiên cứu xây dựng kế hoạch dài hạn phát triển thương hiệu du lịch hang động VQG PN - KB nói riêng và du lịch hang động Quảng Bình nói chung gắn với các sản phẩm du lịch hang động chủ đạo, đặc trưng; tăng cường sự phối kết hợp giữa các bên có liên quan trong công tác xúc tiến, quảng bá du lịch hang động; nghiên cứu xây dựng các kênh truyền thông và tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, quảng bá du lịch hang động Quảng Bình trên mọi phương tiện thông tin đại chúng; đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, quảng bá tại các thị trường trọng điểm trong nước và quốc tế; thành lập Website riêng về quảng bá du lịch hang động hoặc tạo mục du lịch hang động tại Quảng Bình trên trang website của Sở Du lịch để xúc tiến du lịch.

Thứ năm: Nghiên cứu huy động nguồn lực phát triển bền vững du lịch hang

động tại VQG PN – KB như kêu gọi nguồn hỗ trợ từ các tổ chức phi chính phủ thông qua các dự án, hợp phần đầu tư; đẩy mạnh xã hội hóa phát triển du lịch, thu hút các thành phần kinh tế tham gia phát triển du lịch hang động.

Thứ sáu: Nghiên cứu phát triển du lịch hang động theo hướng bền vững. Cụ thể, nâng cao nhận thức và năng lực cộng đồng trong phát triển du lịch hang động vào các chương trình, dự án du lịch và phát triển sinh kế người dân. Đồng thời, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị tài nguyên hang động phục vụ du lịch gắn với mục tiêu phát triển kinh tế. Ngoài ra, triển khai các hoạt động nâng cao kiến thức về phát triển du lịch bền vững cho các đơn vị kinh doanh du lịch hang động.

3. KẾT LUẬN

Phát triển du lịch hang động ở VQG PN - KB có vai trò quan trọng trong chiến lược phát triển du lịch hang động và phát triển du lịch ở tỉnh Quảng Bình. Trong những năm qua, VQG PN - KB đã phát triển nhiều loại hình du lịch và sản phẩm du lịch hang động hấp dẫn thu hút số lượt khách du lịch hàng năm tăng cao. Du lịch hang động tại VQG PN - KB đang trở thành một thương hiệu nổi tiếng trong nước và quốc tế. Tuy nhiên, thực trạng khai thác phát triển du lịch hang động tại đây vẫn còn gặp nhiều khó khăn và hạn chế: số lượng hang động khai thác phát triển du lịch còn chiếm tỷ lệ thấp; hệ thống cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ du lịch tại nhiều điểm khai thác phát triển du lịch hang động chưa đáp ứng; trình độ chuyên môn, ngoại ngữ của lực lượng lao động còn thấp; chưa có sự liên kết chặt chẽ giữa các đơn vị có liên quan trong phát triển du lịch hang động; công tác

truyền thông, quảng bá và xúc tiến du lịch hang động chưa thực hiện có hiệu quả... Từ thực tiễn đó, đề khai thác phát triển du lịch hang động tại VQG PN - KB có hiệu quả và bền vững cần thực hiện đồng bộ các giải

pháp về cơ chế, chính sách; về phát triển nguồn nhân lực; về phát triển sản phẩm; về xây dựng, phát triển thương hiệu; về huy động nguồn lực và giải pháp nghiên cứu phát triển theo hướng bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng việt:

- [1] Ngô Thị Diệu An (2014), *Giáo trình Tổng quan du lịch*, NXB Đà Nẵng.
- [2] Trần Tự Lực (2018), *Hiện Trạng khai thác du lịch từ góc độ du lịch bền vững tại Vườn Quốc Gia Phong Nha - Kẻ Bàng*, Friedrich - Ebert - Stiftung Vietnam.
- [3] Limbert, H và cộng sự (2013), *Hang động Phong Nha - Kẻ Bàng: Thế giới ẩn kỳ vĩ và những vấn đề khai thác sử dụng*, Kỳ yếu hội thảo quốc tế Việt Nam học lần thứ tư.
- [4] Tạ Hòa Phương (2019), *Nghiên cứu, đánh giá những giá trị địa di sản (geoheritages) nổi bật, ngoại hạng của Vườn Quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng nhằm đẩy mạnh phát triển du lịch*, Đề tài khoa học cấp tỉnh Quảng Bình.
- [5] Nguyễn Minh Tuệ (2010), *Địa lý Du lịch Việt Nam - Cơ Sở Lý luận và thực tiễn phát triển Ở Việt Nam*, Nhà xuất bản Giáo dục.
- [6] UBND tỉnh Quảng Bình (2022), *Quy*

hoạch phát triển kinh tế - xã hội thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Tiếng Anh:

- [7] Heros Augusto Santos Lobo, Edvaldo Cesar Moretti (2009), *Tourism in Caves and the Conservation of the Speleological Heritage: The case of Serra da Bodoquena (Mato Grosso do Sul State, Brazil)*, Acta Carsologica 38/2-3, 265-276, POSTOJNA.
- [8] Kim, S. S., Kim, M., Park, J. & Guo, Y. (2008), *Cave tourism: Tourists' characteristics, motivations to visit, and the segmentation of their behavior*, Asia Pacific Journal of Tourism Research, 13(3), 299-318.
- [9] Newsome, D., Dowling, R. (2005), *The Scope and Nature of Geotourism*, In: Dowling, R. & Newsome, D. (Eds.), *Geotourism*, Elsevier Ltd., 3-25

Liên hệ:

ThS. Hồ An Phong

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình

Địa chỉ: Đường Hùng Vương, Đồng Hới, Quảng Bình

Email: phongha@quangbinh.gov.vn

Ngày nhận bài: 15/10/2023

Ngày gửi phản biện: 16/10/2023

Ngày duyệt đăng: 27/10/2023